

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN THANH XUÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **151 /2025/HS-ST**  
Ngày 30/6/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hường

Ông Đào Văn Hoan

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Xuân Huy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Thu Ninh- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 86/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2025, đối với:

**Bị cáo Đỗ Đức Tân**, sinh năm 1984; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 3, xã Bạch Đằng (xã Minh Tân cũ), Thủy Nguyên, Hải Phòng; nghề nghiệp trước khi phạm tội: quân nhân tại Học viện Khoa học quân sự- Bộ Quốc phòng; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông: Đỗ Đức Tiến (Đã chết), con bà: Nguyễn Thị Chanh (sinh năm 1957); Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; vợ: Nguyễn Thị Phương Thảo, có 02 con (con lớn sinh năm 2009, con bé sinh năm 2017) tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt truy nã ngày 17/01/2025.

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại: Anh Vũ Đình Tuấn**, sinh năm 1989; Hộ khẩu thường trú: xã Minh Tân, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Anh Vũ Đình Tuấn (sinh năm 1989, HKTT: xã Minh Tân, Thủy Nguyên, Hải Phòng) và Đỗ Đức Tân có mối quan hệ quen biết nhau vào năm 2016, anh Tuấn đang tham gia phục vụ có thời hạn tại Công an thành phố Hải Phòng, còn Tân làm giảng viên tại Học viện Khoa học quân sự Tổng cục 2 - Bộ Quốc phòng. Do anh Tuấn gần hết thời hạn phục vụ trong lực lượng Công an, muốn xin vào học tại Trường Trung cấp Cảnh sát vũ trang – Bộ Công an nên Tân giới thiệu với anh

Tuấn có thể xin được với số tiền 450.000.000 đồng. Tin tưởng Tân có thể giúp được nên anh Tuấn đồng ý và đưa cho Tân 03 lần với tổng số tiền là 450.000.000 đồng tại quán cafe số 326 Lê Trọng Tấn và via hè đường Lê Trọng Tấn, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội vào các ngày 24/8/2016, 31/8/2016 và 03/10/2016, có sự chứng kiến của ông Bùi Văn Mạnh (sinh năm 1972, nơi thường trú: Minh Đức, Thuỷ Nguyên, Hải Phòng). Quá trình nhận tiền, Tân viết giấy biên nhận với nội dung “ Để lo một số thủ tục giấy tờ xử lý công việc cho anh Tuấn” vào lần nhận tiền ngày 24/8/2016, cam kết đến ngày 24/10/2016 sẽ giúp được việc xin học cho anh Tuấn và sau đó hứa hẹn thời điểm muộn nhất để xin được cho anh Tuấn vào trường Trung cấp Cảnh sát vũ trang – Bộ Công an là tháng 3/2017. Tuy nhiên sau khi nhận tiền và quá thời hạn cam kết Tân không xin được học, không trả lại tiền cho anh Tuấn nên anh Tuấn đã làm đơn trình báo Cơ quan công an.

Có quan công an thu giữ của Tân (Bút lục 20-21).

- 01 giấy biên nhận tiền đề ngày 24/8/2016 nhận số tiền 100.000.000 đồng; Ngày 31/8/2016 nhận số tiền 300.000.000 đồng.

- 01 giấy biên nhận tiền đề ngày 03/10/2016 nhận số tiền 150.000.000

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Đức Tân khai nhận hành vi phạm tội và khai: Năm 2016 quen biết anh Vũ Đình Tuấn, có nhận của anh Tuấn số tiền 450.000.000 đồng để xin vào học tại trường Trung cấp Cảnh sát vũ trang - Bộ Công an. Sau khi nhận số tiền 450.000.000 đồng cùng hồ sơ xin học của anh Tuấn, Tân đưa cho Hoàng Long (sinh năm 1986, nơi ở: Hoàng Sơn, Nông - Công, Thanh Hoá) tại số 169 Nguyễn Ngọc Vũ, Cầu Giấy, Hà Nội) công tác tại trường Trung cấp Cảnh sát vũ trang – Bộ Công an. Sau thay đổi lời khai không đưa cho Hoàng Long số tiền trên, mà sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân hết. (Bút lục 113-126)

Tại Cơ quan điều tra, anh Vũ Đình Tuấn trình bày: Do anh Tuấn gần hết thời hạn phục vụ trong lực lượng Công an, muốn xin vào học tại Trường Trung cấp Cảnh sát vũ trang – Bộ Công an nên Tân giới thiệu với anh Tuấn có thể xin được với số tiền 450.000.000 đồng. Sau khi đưa Tân số tiền 450.000.000 đồng và quá thời hạn cam kết, Tân không xin được học, không trả lại tiền cho anh Tuấn nên anh Tuấn đã làm đơn trình báo Cơ quan công an. (Bút lục 12-19)

Ngày 09/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Xuân đã trưng cầu giám định tại Viện KHHS – Bộ Công an chữ ký, chữ viết đúng tên Đỗ Đức Tân tại mẫu cần giám định ký hiệu A1 là: 01 quyển sổ màu đen kích thước (25 x18)cm bên trong có giấy biên nhận số tiền 100.000.000 đề ngày 24/8/2016, bên dưới giấy biên nhận là các lần xác nhận nhận thêm số tiền 200.000.000 đồng đề ngày 31/8/2016, nhận thêm số tiền 150.000.000 đồng ngày 03/10/2016 và cam kết sẽ trả tiền đề ngày 08/2/2019, bên dưới có chữ ký và chữ viết đề tên Đỗ Đức Tân với chữ ký, chữ viết trên các mẫu so sánh ký hiệu M1 đến M3 là: 01 bản kiểm điểm đề ngày 16/3/2019, 01 bản tường trình đề ngày 23/3/2019, 01 biên bản ghi lời khai đề ngày 23/3/2019 của Đỗ Đức Tân.

Tại Bản Kết luận giám định số 1439/C09 -P5 ngày 29/5/2020 của Viện KHHS – Bộ Công an kết luận: chữ ký, chữ viết trên các giấy biên nhận tiền so với

chữ ký, chữ viết của Đỗ Đức Tân trên các mẫu so sánh ký hiệu M1,M2,M3 (bản kiểm điểm, BB ghi lời khai, bản tường trình của Tân) do cùng một người ký và viết ra. (Bút lục 47)

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Trường Trung cấp Cảnh sát vũ trang – Bộ Công an cho biết: Nhà trường không có cán bộ, giáo viên, công nhân viên, lao động hợp đồng nào có tên Đỗ Đức Tân và Hoàng Long. Việc tuyển sinh, tuyển dụng được thực hiện theo quy chế, quy định của Bộ Công an, nhà trường không giao nhiệm hay ủy quyền cho cá nhân nào. Từ tháng 8/2016 đến nay, nhà trường không nhận được hồ sơ xin học của anh Vũ Đình Tuấn (Sinh năm: 1989; HKTT: Xã Minh Tân, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng) và không có học viên nào là Vũ Đình Tuấn (Sinh năm: 1989; HKTT: Xã Minh Tân, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng). (Bút lục 133)

Xác minh tại Phòng Chính trị Học viện Khoa học quân sự - Bộ Quốc phòng xác định: Đỗ Đức Tân trước đây là cán bộ nhà trường nhưng đến ngày 02/12/2016 đã có quyết định phục viên về xã Minh Tân, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng từ ngày 01/01/2017, hiện nay nhà trường không quản lý Đỗ Đức Tân. Trên cơ sở tài liệu thu thập, Cơ quan CSĐT - Công an quận Thanh Xuân đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đỗ Đức Tân về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản

Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Đình Tuấn yêu cầu Tân trả lại số tiền 450.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 09/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo Đỗ Đức Tân về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa hôm nay**, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố, không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Thanh Xuân tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng 71/CT-VKS ngày 09/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Đỗ Đức Tân từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Đức Tân đã tác động để gia đình trả người bị hại số tiền 230.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Chanh là mẹ bị cáo đã có đơn trình bày, bà tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải trả cho bà số tiền này. Đây là sự tự nguyện của bà Chanh nên đề nghị HĐXX ghi nhận. Buộc bị cáo tiếp tục phải trả cho anh Vũ Đình Tuấn số tiền 220.000.000 (hai trăm hai mươi triệu) đồng

là tiền bị cáo đã chiếm đoạt của anh Tuấn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Đức Tân thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như Cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Đức Tân phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ: như lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, phù hợp với các vật chứng đã thu giữ, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày các ngày 24/8/2016, 31/8/2016, 03/10/2016 tại số 326 Lê Trọng Tấn, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội, Đỗ Đức Tân đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Vũ Đình Tuấn số tiền 450.000.000 đồng.

Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Do vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.2]. Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Đức Tân là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử phạt nghiêm khắc, cân xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung.

[2.3]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường cho người bị hại; người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4]. Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Chanh là mẹ đẻ bị cáo Đỗ Đức Tân đã tự nguyện thay bị cáo trả cho người bị hại số tiền là 230.000.000 đồng. Người bị hại là anh Tuấn đã nhận 230.000.000 đồng và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đối với số tiền còn thiếu, anh yêu cầu bị cáo phải trả cho anh.

Xét thấy, số tiền 230.000.000 đồng mà bà Nguyễn Thị Chanh trả cho anh Tuấn, đây là sự tự nguyện của bà Chanh, bà Chanh không yêu cầu bị cáo Đỗ Đức

Tân phải trả lại cho bà nên được HĐXX ghi nhận. Đối với số tiền 220.000.000 (hai trăm hai mươi triệu) đồng bị cáo chiếm đoạt của anh Tuấn, đến nay bị cáo chưa trả được cho anh Tuấn nên buộc bị cáo phải có trách nhiệm trả cho anh Tuấn số tiền còn thiếu này.

[2.5] Về án phí: Bị cáo Đỗ Đức Tân phải chịu án phí sơ thẩm theo điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[2.6]. Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo **Đỗ Đức Tân** phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”.

2. Hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đỗ Đức Tân **08 (tám) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/01/2025.

3. Trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự:

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Chanh không yêu cầu bị cáo Đỗ Đức Tân phải thanh toán cho bà số tiền 230.000.000 đồng mà bà đã thay bị cáo trả cho người bị hại.

- Bị cáo Đỗ Đức Tân phải phải trả cho anh Vũ Đình Tuấn 220.000.000 (hai trăm hai mươi triệu) đồng là số tiền bị cáo đã chiếm đoạt của anh Tuấn.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Đỗ Đức Tân phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 11.000.000 (mười một triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND Quận Thanh Xuân;
- Công an Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân;
- Bị cáo; bị hại;
- Trại giam số 2- CATP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Thu Hiền**